

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2021/HSST

Ngày 09 - 3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Minh.

Thẩm phán: Ông Cầm Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cầm Văn Chinh; Ông Nguyễn Hồng Sơn;
Bà Lèo Thị Chan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Thanh Nghị - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Cầm Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2021 đối với:

1. Bị cáo:

Lò Văn T; Tên gọi khác: Không, tại huyện S, tỉnh S; Nơi cư trú: Bản N, xã M, huyện S, tỉnh S; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông Lò Văn P và bà Quàng Thị D (đều đã chết); Vợ là Cầm Thị T và có 02 người con (con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2009); Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 36 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/10/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

2. Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn Hải - Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La, có mặt.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Cầm Thị Th, nơi cư trú: Bản N, xã M, huyện S, tỉnh S. có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút, ngày 17/10/2020, Tổ công tác Đoàn Biên phòng Mường Cai, huyện Sông Mã, phối hợp với các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ trên đường tuần tra biên giới tại khu vực bản Huổi, xã Mường Hung, huyện Sông Mã, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn T; trú tại Bản N, xã M, huyện S, tỉnh S về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 07 gói ni lon, bên trong chứa các viên nén màu hồng (nghi ma túy tổng hợp), T khai là hồng phiến, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Tạm giữ: 01 xe máy có nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 26C1 - 072.20 và 01 Điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu xanh.

Ngày 18/10/2020, Đoàn Biên phòng Mường Cai, huyện Sông Mã thành lập Hội đồng mở niêm phong cân tịnh, xác định khối lượng, trích mẫu trưng cầu giám định số vật chứng thu giữ của Lò Văn T: 07 gói ni lon bên trong chứa 1.389 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 125,09 gam; trích lấy trong mỗi gói 05 viên nén màu hồng (tổng cộng là 35 viên), có khối lượng 3,45 gam, ký hiệu từ S1 đến S7 để giám định chất ma túy.

Kết luận giám định số: 1596/KLMT ngày 19/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu từ S1 đến S7 đều là ma túy, loại Methamphetamine. Tổng khối lượng mẫu gửi giám định là 3,45 gam*”.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 125,09 gam; Loại Methamphetamine”.

Quá trình điều tra bị cáo Lò Văn T khai nhận:

Khoảng 07 giờ ngày 17/10/2020, Lò Văn T đang ở nhà tại Bản N, xã M, huyện S, tỉnh S, thì nhận được điện thoại của một người đàn ông dân tộc Thái (Lào) (T không biết Họ, tên, địa chỉ cụ thể ở đâu bên Lào) nói có hồng phiến cần bán và hỏi T có mua không? T đồng ý hỏi người đàn ông về giá bán ma túy, người đàn ông nói giá bán 1.000.000 đồng/01 túi hồng phiến, T đồng ý và thống nhất với người đàn ông khoảng 01 giờ sau T sẽ mang tiền đi mua ma túy tại khu vực đường tuần tra biên giới thuộc bản Huổi, xã Mường Hung, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, người đàn ông đồng ý.

Khoảng 08 giờ cùng ngày 17/10/2020, Lò Văn T mang theo 7.000.000 đồng, điều khiển xe máy BKS: 26C1 - 072.20 từ nhà ở Bản N, xã M, huyện S, tỉnh S đi theo đường tuần tra biên giới đến khu vực bản Huổi, xã Mường Hung, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La thì T cất dấu chiếc xe máy vào bên đường và tiếp tục đi theo đường tuần tra biên giới khoảng 500 mét thì gặp người đàn ông bán ma túy. T đưa cho người đàn ông 7.000.000 đồng, người đàn ông nhận tiền và lấy trong người ra đưa cho T 07 túi hồng phiến, mua bán xong người đàn ông bỏ đi, còn T đi bộ theo đường cũ đến nơi cất dấu xe máy thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Ngoài hành vi phạm tội nêu trên, Lò Văn T còn khai nhận: Trước đó T có 02 lần mua ma túy của người đàn ông dân tộc Thái là người (Lào) thuộc khu vực đường tuần tra biên giới bản Huổi, xã Mường Hung, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Lần thứ nhất: Cách ngày bị bắt khoảng 01 tháng, T mua 20 viên hồng phiến mang về nhà để sử dụng (hết) cho bản thân.

Lần thứ hai: Cách lần thứ nhất khoảng một tuần, T mua 30 viên hồng phiến mang về nhà để sử dụng (hết) cho bản thân. Hiện chỉ có một lời khai duy nhất của T, không có căn cứ để quy kết T về hai lần mua chất ma túy này.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ 125,09 gam; loại Methamphetamine: Lò Văn T khai mua của một người đàn ông dân tộc Thái (không biết Họ, tên và địa chỉ cụ thể). Ngoài lời khai của Lò Văn T, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, điều tra. Do vậy buộc Lò Văn T phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về số ma túy bị thu giữ.

Do có hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số 19/VKS-P1 ngày 01/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Lò Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lò Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng nêu, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai của người chứng kiến sự việc Lò Văn T; trú tại Bản N, xã M, huyện S, tỉnh S, bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy cùng vật chứng thu giữ.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, chị Cầm Thị Th đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 26C1 - 072.20 là tài sản chung của gia đình, T tự ý sử dụng chiếc xe để thực hiện hành vi phạm tội gia đình không biết, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe máy trên.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn T 20 (hai mươi) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 121,64 gam Methamphetamine còn lại sau khi giám định cùng 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu và 07 túi ni lon màu xanh; 01 túi dứa màu vàng; 01 ống nhựa màu xám.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu xanh thu giữ của bị cáo.

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Cẩm Thị Th 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Wave màu đỏ- đen, BKS: 26C1 - 072.20 tạm giữ khi bắt quả tang bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

- Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo Lò Văn T: Nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa lớp 02/12 nên sự am hiểu về pháp luật còn hạn chế. Sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mở lượng khoan hồng xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt. Ngoài ra do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, BKS: 28C1 - 072.20 bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội là tài sản chung của gia đình, việc bị cáo dùng vào việc phạm tội gia đình không ai được biết, đề nghị trả lại cho gia đình bị cáo làm phương tiện đi lại.

- Bị cáo nhất trí với quan điểm bào chữa của Luật sư và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Bị cáo Lò Văn T nhận thức, biết được chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do háms lợi bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép 125,09 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 11 giờ 30 phút, ngày 17/10/2020 tại khu vực đường tuần tra biên giới thuộc bản Huổi, xã Mường Hung, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La đối với Lò Văn T, sinh năm 1984; nơi cư trú: Bản N, xã M, huyện S, tỉnh S. Vật chứng thu giữ gồm 07 gói ni lon, bên trong chứa các viên nén màu hồng (nghi ma túy tổng hợp).

Tạm giữ: 01 xe máy có nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 26C1 - 072.20 và 01 ĐTDD nhãn hiệu ViVo màu xanh.

- Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu giám định, niêm phong mẫu giám định ngày 18/10/2020: “07 gói ni lon bên trong chứa 1.389 viên nén màu hồng, có tổng khối lượng 125,09 gam, trích lấy trong mỗi gói 05 viên nén màu hồng (tổng cộng là 35 viên) có khối lượng 3,45 gam, ký hiệu từ S1 đến S7 để giám định chất ma túy”.

- Kết luận giám định số: 1596/KLMT ngày 19/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *‘Mẫu gửi giám định ký hiệu từ S1 đến S7 đều là ma túy, loại Methamphetamine. Tổng khối lượng mẫu gửi giám định là 3,45 gam.*

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 125,09 gam; Loại Methamphetamine”.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và vật chứng thu giữ.

Từ các căn cứ trên, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn T phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Lò Văn T có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do hám lời, ngày 17/10/2020, Lò Văn T bị bắt quả tang tại khu vực bản Huổi, xã Mường Hung, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La khi đang tàng trữ 1.389 viên ma túy có tổng khối lượng 125,09 gam; loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Hành vi của Lò Văn T đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy thuộc trường hợp: *“Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA, hoặc XLR-11 có khối lượng từ 100 gam trở lên”* quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Nhân thân: Ngày 30/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy đến ngày 16/9/2017 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù (đã được xóa án tích).

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội đối với bị cáo: Bị cáo Lò Văn T có nhân thân xấu, là đối tượng sử dụng chất ma túy; năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 36 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, sau khi được cải tạo, giáo dục trở về địa phương không chịu ăn năn hối cải thành người lương thiện, do hám lợi bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép 1.389 viên hồng phiến, có tổng khối lượng 125,09 gam, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời thì bị bắt quả tang tại khu vực bản Huổi, xã Mường Hung, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật nhà nước về đấu tranh phòng, chống ma túy; gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn và các tội phạm khác trong xã hội, do vậy cần phải có mức án nghiêm khắc nhằm giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, song xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có tài sản có giá trị nên cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với 121,64 gam Methamphetamine còn lại sau khi giám định là loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy cùng 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu và 07 túi ni lon màu xanh; 01 túi dứa màu vàng; 01 ống nhựa màu xám.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu xanh thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra xác định bị cáo dùng vào hành vi phạm tội, do đó cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave màu đỏ đen, biển kiểm soát: 26C1 - 072.20 tạm giữ khi bắt quả tang bị cáo, xác định chiếc xe máy là tài sản chung và có giá trị duy nhất trong gia đình, bị cáo sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội gia đình không ai biết, nay vợ bị cáo là Cầm Thị Th có đơn xin lại tài sản làm phương tiện đi lại nên trả lại cho chị Cầm Thị Th.

[8] Về nguồn gốc ma túy và đối tượng liên quan đến vụ án.

Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ 125,09 gam Methamphetamine. Lò Văn T khai mua của một người đàn ông dân tộc Thái (không biết họ, tên và địa chỉ cụ thể). Ngoài lời khai của Lò Văn T, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác

minh, điều tra. Do vậy buộc bị can Lò Văn T, phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về số ma túy bị thu giữ.

Ngoài hành vi phạm tội nêu trên, Lò Văn T còn khai nhận: Trước đó T có 02 lần mua ma túy của người đàn ông dân tộc Thái là người (Lào) tại khu vực đường tuần tra biên giới bản Huổi, xã Mường Hung, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La để sử dụng và đã sử dụng hết. Hiện chỉ có một lời khai duy nhất của bị cáo T, do đó không có căn cứ để quy kết bị cáo về hai lần mua chất ma túy này.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 17/10/2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì do phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La phát hành, còn nguyên niêm phong, một mặt có ghi dòng chữ: Phong bì niêm phong vật chứng vụ Lò Văn T, sinh năm 1984; trú tại Mường Hung, Sông Mã, Sơn La, có hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 17/10/2020; niêm phong hồi 14 giờ 30 phút ngày 18/10/2020, tại phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La; Gồm có: Các mẫu lưu kho có ký hiệu lần lượt từ S1A đến S7A. Tổng khối lượng lưu kho là 121,64 gam nghi là hồng phiến + 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu + 07 túi ni lon màu xanh ban đầu (*Kết luận giám định số 1596/19.10.2020 của phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La thì mẫu gửi giám định ký hiệu S1 đến S7 đều là ma túy loại: Methamphetamine*). Tại mép giáp lai được dán giấy niêm phong trên giấy niêm phong có dòng chữ: Công an tỉnh Sơn La. Giấy niêm phong số 051047 và 03 dấu tròn đỏ của Đoàn Biên phòng Mường Cai, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên Phòng tỉnh Sơn La và 01 dấu điểm chỉ màu đỏ ngón trỏ phải của Lò Văn T cùng chữ ký dòng ghi rõ họ tên của thành phần tham gia niêm phong; 01 ống nhựa màu xám hình trụ tròn dài 35 cm, ống nhựa đã qua sử dụng; 01 chiếc túi bằng bao tải dứa màu trắng, mặt ngoài bao tải có nhiều chữ xanh đỏ trắng, đã qua sử dụng thu giữ của Lò Văn T.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn VIVO màu xanh (điện thoại cảm ứng), đã qua sử dụng, số Imei 1: 860062047734537; số Imei 2: 860062047734529 (Hai bên giao nhận không mở điện thoại ra để

kiểm tra số imei và máy móc thiết bị bên trong của điện thoại), thu giữ của Lò Văn T.

- Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Cẩm Thị Th, sinh năm 1987; nơi cư trú: Bản N, xã M, huyện S, tỉnh S 01 chiếc mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA loại WAVE màu đỏ - đen, xe có biển kiểm soát 26C1-072.20, xe có số máy: JC43E0061803; số khung: 043099Y054006, xe không có gương chiếu hậu, không có chìa khóa, xe đã qua sử dụng (*Hai bên giao nhận không kiểm tra máy móc thiết bị bên trong của xe*), thu giữ khi bắt quả tang Lò Văn T.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La ngày 12/01/2021).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- PC04 - Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; LSư; NLQ;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tuấn Minh